

Số: **504**/KH-UBND

*Đăk Nông, ngày 26 tháng 9 năm 2018*

### **KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018  
của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông  
trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Đăk Nông**

### **I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU**

**1.1.** Việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh được triển khai đồng bộ, thống nhất và đúng quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP. Đồng thời, nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính nhằm tạo sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp; góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh và thu hút đầu tư.

**1.2.** Xác định cụ thể nội dung công việc, lộ trình, thời hạn thực hiện và trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh. Kịp thời nắm bắt và giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cơ quan, đơn vị.

**1.3.** Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; đảm bảo sự kết nối, chia sẻ dữ liệu, thông tin giữa các cơ quan nhà nước và đáp ứng nhu cầu tra cứu, tìm hiểu thông tin của người dân, doanh nghiệp tiến tới xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp.

### **II. NHIỆM VỤ**

#### **2.1. Các nhiệm vụ trọng tâm**

- Xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản chỉ đạo, triển khai việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.

- Tổ chức tuyên truyền, tập huấn các nội dung liên quan việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- Kiện toàn, sắp xếp Bộ phận Một cửa tại các cơ quan, đơn vị theo quy định, đảm bảo nhân sự làm việc tại Bộ phận Một cửa có đủ phẩm chất, năng lực, tinh thần trách nhiệm, tác phong, thái độ chuẩn mực, có khả năng giao tiếp tốt trong thực hiện nhiệm vụ.

- Rà soát và hoàn thiện quy trình tiếp nhận, xử lý và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính; cập nhật đầy đủ, chính xác các nội dung trên phần mềm một cửa điện tử.

- Rà soát hệ thống Phần mềm giải quyết hồ sơ trực tuyến và và điều chỉnh, hoàn thiện các tính năng hệ thống cho phù hợp, thuận tiện cho quá trình nộp và nhận trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến, tiếp nhận và trả kết quả thông qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Triển khai, nâng cấp các ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh.

## **2.2. Các nhiệm vụ cụ thể (có phụ lục chi tiết kèm theo)**

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **3.1. Các Sở, Ban, ngành**

- Thực hiện quán triệt, thông tin tuyên truyền và tổ chức thực hiện nghiêm cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh xây dựng và trình UBND tỉnh ban hành quy trình nội bộ, quy trình điện tử đối với việc giải quyết từng thủ tục hành chính cấp tỉnh, huyện, xã.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị triển khai các nhiệm vụ được giao tại Phụ lục kèm theo, đảm bảo đúng tiến độ, thời gian quy định.

#### **3.2. UBND các huyện, thị xã**

- Thực hiện quán triệt, thông tin tuyên truyền và tổ chức thực hiện nghiêm cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.

- Chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn triển khai, thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP; chịu trách nhiệm về kết quả, hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính của UBND các xã, phường, thị trấn trực thuộc.

- Xây dựng và ban hành Kế hoạch, phương án đầu tư, nâng cấp phòng làm việc, cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc của Bộ phận Một cửa của đơn vị và UBND các xã, phường, thị trấn trực thuộc, đảm bảo đúng tiến độ, thời gian theo quy định.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị triển khai các nhiệm vụ được giao tại Phụ lục kèm theo, đảm bảo đúng tiến độ, thời gian quy định.

#### **3.3. Văn phòng UBND tỉnh**

- Là đầu mối giúp Chủ tịch UBND tỉnh triển khai, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

- Tham mưu UBND tỉnh hoàn thiện, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu về thủ tục hành chính, đảm bảo đồng bộ, thống nhất các quy định giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh.

- Định kỳ báo cáo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh kết quả thực hiện kế hoạch này (lồng ghép trong Báo cáo định kỳ về công tác Kiểm soát thủ tục hành chính).

### 3.4. Sở Thông tin và Truyền thông

- Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh triển khai các nhiệm vụ liên quan đến ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Tham mưu, đề xuất UBND tỉnh các giải pháp đảm bảo an toàn thông tin trên Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh.

### 3.5. Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn về chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Một cửa trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện lưu trữ hồ sơ, dữ liệu điện tử và việc chuyển đổi từ hồ sơ giấy sang hồ sơ, dữ liệu điện tử.

**3.6. Sở Tài chính:** Hướng dẫn mức chi phục vụ hoạt động của Bộ phận Một cửa. Đồng thời, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí đảm bảo đúng quy định để phục vụ hoạt động của Bộ phận Một cửa.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc yêu cầu các cơ quan, đơn vị tổng hợp, báo cáo về UBND tỉnh (qua Văn phòng UBND tỉnh) để xem xét, chỉ đạo xử lý kịp thời./.

#### Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã;
- Các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh;
- CVP, các PCVP;
- Lưu VT, TTHCC, CTTĐT, TH, KSTT.

10

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Cao Huy

**PHỤ LỤC**

**CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH SỐ 61/2018/NĐ-CP TRÊN ĐIỂM BÀN TÌNH ĐẮK NÔNG**  
*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 504/KH-UBND, ngày 26 tháng 9 năm 2018 của UBND tỉnh Đắk Nông)*

| Số thứ tự  | Nội dung thực hiện  | Cơ quan chủ trì              | Cơ quan phối hợp                           | Thời gian hoàn thành                       | Sản phẩm dự kiến hoàn thành                          |
|--|---|------------------------------|--|--|--|
| <b>I Xây dựng, ban hành văn bản Quy phạm pháp luật và các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP</b> |   |                              |  |  |  |
| 1.1  | Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Bộ phận Một cửa trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh.                  | Văn phòng UBND tỉnh          | Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thị xã | Quý III/2018                               | Quyết định ban hành Quy chế                          |
| 1.2  | Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, hệ thống thông tin một cửa điện tử trên địa bàn tỉnh.                     | Sở Thông tin và Truyền thông | Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thị xã | Quý IV/2018                                | Quyết định ban hành Quy chế                          |
| 1.3  | Tham mưu ban hành chính sách đổi mới công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Một cửa trên địa bàn tỉnh.   | Sở Nội vụ                    | Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thị xã | Ngay sau khi có quy định của các Bộ, ngành | Nghị quyết của HĐND tỉnh và Quyết định của UBND tỉnh |
| 1.4  | Tham mưu ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP trên địa bàn tỉnh.  | Văn phòng UBND tỉnh          | Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thị xã | Quý III/2018                               | Kế hoạch   |
| <b>II Tổ chức tuyên truyền, tập huấn các nội dung liên quan việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông</b>  |   |                              |  |  |  |
| 2.1  | Tổ chức lớp tập huấn kiến thức, kỹ năng cho công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Một cửa và các nội dung trọng tâm của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP. | Văn phòng UBND tỉnh          | Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thị xã | Quý III/2018 và hàng năm                   | Kế hoạch và danh sách công chức                      |



|  |   |                               |  |                        |   |
|--|---|-------------------------------|--|------------------------|---|
| 2.2  | Tổ chức hướng dẫn sử dụng hệ thống thông tin một cửa điện tử cho công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị.  | Văn phòng UBND tỉnh           | Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thị xã                             | Quý I/2019 và hàng năm | được tập huấn   |
| 2.3  | Phối hợp xây dựng phòng sự, tờ rơi, clip hướng dẫn, tuyên truyền các nội dung về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên các phương tiện thông tin đại chúng. | Văn phòng UBND tỉnh           | Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thị xã                             | Hàng năm               | Các phóng sự, tờ rơi, clip tuyên truyền                             |
| 2.4  | Tổ chức kiểm tra việc thực hiện các quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và quy định của UBND tỉnh.  | Văn phòng UBND tỉnh           | Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thị xã                             | Thường xuyên           | Kế hoạch, báo cáo   |
| <b>III Thành lập, kiện toàn tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ sở vật chất của Bộ phận Một cửa</b> |   |                               |  |                        |   |
| 3.1  | Tổ chức kiện toàn tổ chức và nhân sự làm việc tại Bộ phận Một cửa các cấp trên địa bàn tỉnh, đảm bảo nhân sự làm việc tại Bộ phận Một cửa                               | Văn phòng UBND tỉnh           | Các Sở, Ban, ngành   | Quyết định             |   |
| -  | Tổ chức kiện toàn tổ chức và nhân sự làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công theo đúng quy định.   | UBND các huyện, thị xã        | Văn phòng UBND tỉnh  | Quyết định             |   |
| -  | Kiện toàn tổ chức và hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện.  | UBND các xã, phường, thị trấn | Văn phòng UBND tỉnh và UBND các huyện, thị xã                          | Quyết định             |   |
| -  | Kiện toàn tổ chức và hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã.   | UBND các xã, phường, thị trấn | Văn phòng UBND tỉnh và UBND các huyện, thị xã                          | Quyết định             |   |
| 3.2  | Triển khai việc cài tạo, nâng cấp phòng làm việc, cơ sở vật chất và bố trí trang thiết bị làm việc tại Bộ phận Một cửa  | Văn phòng UBND tỉnh           | Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các Sở, Ban, ngành có liên quan | Quyết định             |   |
| -  | Hoàn thành việc cài tạo, nâng cấp phòng làm việc, cơ sở vật chất và bố trí trang thiết bị làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.                               | Văn phòng UBND tỉnh           | Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan                | Năm 2019               | Trụ sở làm việc và trang thiết bị đáp ứng yêu cầu thực thi nhiệm vụ |
| -  | Hoàn thành việc cài tạo, nâng cấp phòng làm việc, cơ sở vật chất và trang thiết bị làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trà kết quả cấp huyện.                             | UBND các huyện, thị xã        |  |                        |   |

|     |   |                               |   |                        |  |
|-----|---|-------------------------------|---|------------------------|--|
|     | - Hoàn thành việc cài tạo, nâng cấp phòng làm việc, cơ sở vật chất và trang thiết bị làm việc tại Bộ Phận Tiếp nhận và Trà kết quả cấp xã.                                    | UBND các xã, phường, thị trấn | Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan                   | Năm 2020               |  |
| 3.3 | Tham mưu công bố danh mục TTTHC tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa trên địa bàn tỉnh; Danh mục TTTHC tiếp nhận trực tuyến trên Công dịch vụ công trên địa bàn tỉnh. | Văn phòng UBND tỉnh           | Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã                                | Thường xuyên           | Danh mục TTTHC                         |
| 3.4 | Tham mưu UBND tỉnh công bố danh mục TTTHC không thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa.   | Văn phòng UBND tỉnh           | Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã                                | Thường xuyên           | Danh mục TTTHC                         |
| 3.5 | Rà soát và tham mưu xây dựng và trình UBND tỉnh phê duyệt quy trình thực hiện TTTHC liên thông đối với các TTTHC có liên quan nhiều cấp, nhiều ngành, nhiều cơ quan, đơn vị.  | Các Sở, Ban, ngành.           | Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan                   | Thường xuyên           | Quyết định của UBND tỉnh               |
| 3.6 | Tham mưu Ban hành quy trình nội bộ, quy trình điện tử đổi với việc giải quyết từng TTTHC  |                               |   |                        |  |
|     | - Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử đổi với việc giải quyết từng TTTHC.   | Văn phòng UBND tỉnh           | Các Sở, Ban, ngành  | Quý IV/2018            | Văn bản hướng dẫn                      |
|     | - Triển khai xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử đổi với việc giải quyết từng TTTHC (ba cấp tỉnh, huyện, xã) theo ngành, lĩnh vực quản lý.                           | Các Sở, Ban, ngành            | UBND các huyện, thị xã; UBND các xã, phường, thị trấn                     | Quý I/2019 và hàng năm | Quy trình thực hiện                    |
|     | - Tổng hợp, hoàn thiện và trình UBND tỉnh ban hành quy trình nội bộ, quy trình điện tử đổi với việc giải quyết từng TTTHC.  | Văn phòng UBND tỉnh           | Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã                                | Quý I/2019 và hàng năm | Quyết định của UBND tỉnh               |
| 3.7 | Tổ chức đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính của các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, UBND các xã, phường, thị trấn   | Văn phòng UBND tỉnh           | Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã; UBND các xã, phường, thị trấn | Hàng năm               | Báo cáo đánh giá việc giải quyết TTTHC |



|   |   |                              |   |  |  |
|---|---|------------------------------|---|--|--|
| 3.8   | Xây dựng trình tự, nguyên tắc thực hiện tiếp nhận, trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích trên địa bàn tỉnh.  | Sở Thông tin và Truyền thông | Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã.                                 | Quý I/2019                                     | Quyết định hoặc Quy định                 |
| <b>IV Ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC</b> |   |                              |   |  |  |
| 4.1   | Triển khai Công dịch vụ công, hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh theo tiêu chí, quy định thông nhất về chức năng, tính năng kỹ thuật, yêu cầu kết nối theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông và Văn phòng Chính phủ | Văn phòng UBND tỉnh          | Sở Thông tin và Truyền thông; các cơ quan, đơn vị liên quan                 | Quý IV/2018                                    | Kế hoạch và báo cáo                      |
| 4.2   | Triển khai ứng dụng phần mềm Một cửa điện tử trên địa bàn tỉnh  | Văn phòng UBND tỉnh          | Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị liên quan | Quý IV/2018                                    | Kế hoạch và báo cáo                      |
| -   | Đề xuất UBND thực hiện dịch vụ thuê phần mềm Một cửa điện tử  | Văn phòng UBND tỉnh          | Các cơ quan, đơn vị liên quan   | Quý III/2018                                   | Văn bản chỉ đạo                          |
| -   | Thẩm định tính năng, tiêu chuẩn kỹ thuật của phần mềm một cửa điện tử do Văn phòng UBND tỉnh đề xuất thuê dịch vụ.  | Sở Thông tin và Truyền thông | Văn phòng UBND tỉnh   | Trong tháng 10/2018                            | Văn bản thẩm định                        |
| -   | Thẩm định và tham mưu UBND tỉnh phân bổ kinh phí thuê Phần mềm Một cửa điện tử đảm bảo các tính năng, tiêu chuẩn kỹ thuật theo quy định   | Sở Tài chính                 | Văn phòng UBND tỉnh   | Trong tháng 10/2018                            | Quyết định giao kinh phí                 |
| -   | Hoàn thiện các nội dung theo ý kiến thẩm định của các cơ quan, đơn vị (nếu có)  | Văn phòng UBND tỉnh          | Các cơ quan, đơn vị liên quan   | Trong tháng 10/2018                            | Kế hoạch được hoàn thiện                 |
| -   | Cài đặt và tập huấn nghiệp vụ sử dụng phần mềm Một cửa điện tử công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị   | Văn phòng UBND tỉnh          | Đơn vị cung ứng phần mềm và các cơ quan, đơn vị liên quan                   | Ngay sau khi Kế hoạch được UBND tỉnh phê duyệt | Văn bản hướng dẫn hoặc hội nghị tập huấn |

|     |  |                              |   |  |   |
|-----|--|------------------------------|---|--|---|
| 4.3 | Tham mưu triển khai quy định về công tác lưu trữ hồ sơ, dữ liệu điện tử trên địa bàn tỉnh liệu điện tử.  | Sở Nội vụ                    | Sở Thông tin và Truyền thông; các cơ quan, đơn vị có liên quan        | Ngay sau khi có quy định của các Bộ, ngành | Văn bản triển khai  |
| 4.4 | Tham mưu thực hiện chuyển đổi hồ sơ, tài liệu giấy liên quan đến hoạt động giải quyết thủ tục hành chính của tổ chức cá nhân thành hồ sơ điện tử.  | Sở Nội vụ                    | Sở Thông tin và Truyền thông; các cơ quan, đơn vị có liên quan        | Ngay sau khi có quy định của các Bộ, ngành | Văn bản triển khai  |
| 4.5 | Thực hiện kết nối Công dịch vụ công quốc gia, Công dịch vụ công cấp bộ với Công dịch vụ công của tỉnh và các cơ sở dữ liệu liên quan.  | Văn phòng UBND tỉnh          | Các cơ quan, đơn vị có liên quan                                      | Năm 2019                                   | Phản mềm đủ tính năng   |
| 4.6 | Thực hiện các biện pháp giám sát, bảo vệ an toàn thông tin Công dịch vụ công, hệ thống thông tin một cửa của tỉnh.   | Sở Thông tin và Truyền thông | Văn phòng UBND tỉnh; Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan | Thường xuyên                               | Công dịch vụ công, hệ thống thông tin một cửa của tỉnh được an toàn thông tin |
| 4.7 | Rà soát, đánh giá hiện trạng hệ thống camera tại Bộ phận Một cửa các cấp trên địa bàn tỉnh và tham mưu UBND tỉnh kế hoạch lắp đặt hệ thống camera tại Bộ phận Một cửa, đảm bảo hiệu quả tiết kiệm.                                 | Sở Thông tin và Truyền thông | Văn phòng UBND tỉnh; Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan | Quý IV/2018                                | Báo cáo, Kế hoạch   |
| 4.8 | Rà soát hệ thống phần mềm giải quyết hồ sơ trực tuyến và và điều chỉnh, hoàn thiện các tính năng hệ thống cho phù hợp, thuận tiện cho quá trình nộp và nhận trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp. | Văn phòng UBND tỉnh          | Sở Thông tin và Truyền thông; các cơ quan, đơn vị có liên quan        | Thường xuyên                               | Báo cáo   |

